

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HSST
Ngày 22 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Cương
2. Ông Quàng Văn Biên

- Thư ký phiên tòa:

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn L** - Sinh năm 1976; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: bản P, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 01/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn D (Đã chết), con bà Lò Thị H; Bị cáo sống chung như vợ chồng với Cà Thị A, có 03 con (Con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2007).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ 25/8/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi liên quan: Chị Cà Thị A - Sinh năm 1978; Trú tại: bản P, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 00 phút ngày 24/8/2020 Tổ công tác Công an xã Chiềng Cang làm nhiệm vụ tại bản Chiềng Cang, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã phát hiện một người đàn ông điều khiển xe mô tô theo hướng Mường Hung - Chiềng Cang

có biểu hiện nghi vấn tội phạm ma túy, Tổ công tác ra tín hiệu dừng xe kiểm tra, người đàn ông khai nhận là Lò Văn L, sinh năm 1976 trú tại bản P, xã M, huyện S. Qua kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay trái của L 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 01 viên nén màu hồng hình tròn (L khai nhận là Hồng phiến). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ, niêm phong vật chứng và tạm giữ 01 xe mô tô.

Ngày 25/8/2020 tại Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, trích mẫu giám định, kết quả: Cân tịnh 01 viên nén màu hồng thu giữ L có khối lượng 0,103gam, đã trích hết làm mẫu giám định ký hiệu L.

Kết luận giám định số 1393 ngày 28/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu L là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,103gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,103gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu L, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,051gam”.

Quá trình điều tra Lò Văn L khai nhận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 24/8/2020 L điều khiển xe mô tô của gia đình từ nhà ở bản P đến bản Mường Tở, cùng xã Mường Hung mục đích tìm mua ma túy sử dụng, khi đi L mang theo số tiền 35.000đ, đến khu vực sân bóng thuộc bản Mường Tở, L gặp một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết đang đứng một mình, qua nói chuyện L hỏi mua được của người này 01 viên Hồng phiến với giá 35.000đ. Mua được ma túy, L cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô xuống quán nước trong bản Mường Tở mục đích xin vỏ chai nhựa để làm tẩu sử dụng Hồng phiến, do muộn nên các quán đều đóng cửa, L tiếp tục điều khiển xe sang khu vực bản Chiềng Cang, xã Chiềng Cang thì bị Tổ công tác Công an xã Chiềng Cang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng, tạm giữ phương tiện nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 149/CT-VKS ngày 24/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tài liệu có trong hồ sơ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, chị Cà Thị A (là người sống chung như vợ với bị cáo) khai nhận: Chiếc xe mô biển kiểm soát 26B1-861.48, là tài sản chung của gia đình được mua vào năm 2013, khi bị cáo mang xe làm phương tiện thực hiện tội phạm chị không biết, chị đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại chiếc xe cho gia đình chị.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 14 - 20 tháng tù. Miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và vật chứng liên quan. Tuyên trả lại chiếc xe mô tô cho người có quyền lợi liên quan.

Miễn án phí hình sự cho bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi liên quan.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, thống nhất với lời khai nhận trong quá trình điều tra, truy tố. Nhất trí với nội dung Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 24/8/2020; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1393 ngày 28/8/2020; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về

thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hành vi mua ma túy với mục đích mang về để sử dụng, khi trên đường về nhà thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,103 gam loại Methamphetamine của bị cáo Lò Văn L đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng sức khỏe con người, suy kiệt nòi giống, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị thu giữ để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ hiện nay gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy và vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 26 B1 - 861.48, xét thấy đây là tài sản chung của bị cáo và chị Cà Thị A, việc bị cáo dùng xe mô tô làm phương tiện đi mua ma túy chị A không biết, nên cần trả lại chiếc xe cho chị A quản lý, sử dụng.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Thái bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, tuổi cụ thể của người này, nên không có căn cứ để xác minh mở rộng vụ án.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, nên bị cáo được miễn nộp án phí hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Căn cứ Điều 329 BLTTHS:

- Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn L 14 (mười bốn) tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày 25/8/2020.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định, và các vật chứng liên quan bao gồm:

+ 0,051 gam Methamphetamine.

+ Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở.

(Các vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 000869).

+ 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

+ 01 mảnh giấy màu xanh.

(Các vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 027739).

- Trả lại cho chị Cà Thị A 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 26B1 - 861.48

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 140/QĐ-VKSSM ngày 24/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2020 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp khoản tiền án phí hình sự cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 22/12/2020. Người có quyền lợi liên quan Cà Thị Anh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Người có ql liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn